

Giá trị tư liệu văn bia chùa Sùng Phúc, Hải Phòng

ISSN: 2734-9195 14:17 06/10/2025

Nội dung văn bia ghi chép chi tiết về sự tham gia công đức của các vị công chúa, vương phi, quan lại dưới triều Lê - Trịnh, cũng như đóng góp tiền của công đức xây dựng một số hạng mục công trình.

Tác giả: **Vũ Thị Trang** (Thích Nữ Pháp Nguyên)

Học viên cao học khóa 32 chuyên ngành Hán Nôm, trường Đại học Sư Phạm Hà Nội

Tóm tắt: Văn bia chùa Sùng Phúc là nguồn tư liệu Hán Nôm có giá trị, phản ánh nhiều khía cạnh quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của ngôi chùa vào đầu thế kỷ XVII. Nội dung văn bia ghi chép chi tiết về sự tham gia công đức của các vị công chúa, vương phi, quan lại dưới triều Lê - Trịnh, cũng như đóng góp tiền của công đức xây dựng một số hạng mục công trình. Những tư liệu này không chỉ góp phần làm sáng tỏ lịch sử chùa Sùng Phúc mà còn cung cấp nguồn dữ liệu quan trọng cho việc nghiên cứu Phật giáo Việt Nam đặc biệt là hoạt động kiến tạo và trùng tu cơ sở tôn giáo trong bối cảnh xã hội thế kỷ XVII.

Từ khóa: Văn bia, chùa Sùng Phúc, trùng tu xây dựng, tư liệu Hán Nôm, Phật giáo Việt Nam.



Vườn tháp Tổ tại chùa Sùng Phúc. Ảnh tác giả cung cấp

1. Khái quát về chùa Sùng Phúc

Chùa Sùng Phúc tọa lạc tại thôn Vĩnh Lại, xã Kê Sặt, thành phố Hải Phòng. Đây là ngôi chùa có lịch sử thời chúa Trịnh. Hiện nay, trên nền chùa cũ vẫn còn dấu tích các tháp mộ của những vị tổ từng về nơi đây trụ trì. Đặc biệt, hoa văn trên hũ cốt của các vị tăng có niên đại gắn với gốm sứ Chu Đậu, cho phép xác định thời điểm các vị sư về trụ trì tại đây từ rất sớm.

2. Hệ thống văn bia còn lại

Tại chùa hiện còn lưu giữ hai văn bia quan trọng:

Sùng Phúc tự bi/Phụng tạo bi ký [] [] [] [] / [] [] [] [] , khắc dựng năm Dương Hòa thứ 7 (1641), đời vua Lê Thần Tông. Văn bia ghi lại việc trùng tu, tôn tạo chùa vào đầu thế kỷ XVII.

Trùng tu Sùng Phúc tự bi/Phổ tu công đức ký [] [] [] [] [] [] / [] [] [] [] [] [] , khắc dựng năm Chính Hòa thứ 23 (1702), đời vua Lê Hy Tông. Văn bia ghi lại việc trùng tu chùa vào đầu thế kỷ XVIII.

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, chúng tôi tập trung tìm hiểu giá trị tư liệu của văn bia Sùng Phúc tự bi/Phụng tạo bi ký (1641).

3. Đặc điểm văn bia Sùng Phúc tự bi/Phụng tạo bi ký (1641)

Chất liệu và hình thức: bia làm bằng đá, đặt ngoài trời, có bệ đỡ.

Kích thước: cao 140 cm, rộng 90 cm.

Số lượng văn tự: khoảng 1.300 chữ Hán, khắc trên hai mặt bia.

Đặc điểm chữ huy: xuất hiện chữ “Trần”, kiêng húy Hoàng Thái hậu Phạm Thị Ngọc Trần.

Tác giả:

Người soạn văn bia: Thượng Lâm viện Tăng lục ti Tăng thống Nguyễn Phúc Hình, tự Pháp Hồng, hiệu Viên Thông.

Người viết chữ: một người bản xã họ Nguyễn, giữ chức Lại bộ thuyên khảo ti đô sứ.



Văn bia Sùng Phúc tự bi / Phụng tạo bi ký 〇〇〇〇 / 〇〇〇〇 . Ảnh tác giả cung cấp

4. Nghệ thuật trang trí trên văn bia

Trán bia

Trán bia được chạm khắc theo mô-típ “*lưỡng long triều nhật*”, chính giữa là hình mặt trời tỏa sáng, bao quanh có năm tia lửa hình đao mác vươn ngang sang hai phía. Hình tượng này vừa mang ý nghĩa biểu tượng vũ trụ, vừa thể hiện khát vọng viên mãn, trường tồn.

Hai bên mặt trời là hình long đực và long cái đối xứng, gợi tư tưởng âm – dương cân bằng, tạo sự hài hòa cho bố cục tổng thể. Rồng có những đặc điểm tạo hình nổi bật: thân mập, miệng lớn, mũi to, nanh dài, sừng nhọn như sừng trâu, râu ba chòm, mắt lồi phát tia lửa; trên sống lưng và bụng phủ kín vảy lửa kéo dài từ đầu đến đuôi, kết thành một quầng sáng rực rỡ.

Hình tượng rồng uốn lượn quanh mặt trời, kết hợp với mô-típ mây lửa, biểu trưng cho quyền uy, sự cao quý đồng thời mang ý nghĩa hộ pháp, bảo vệ Phật pháp. Toàn bộ bố cục được chạm khắc mềm mại, uyển chuyển, thể hiện rõ phong cách mỹ thuật thời Lê Trung Hưng (thế kỷ XVII–XVIII). Mô-típ “*hai rồng châu nhật*” còn gợi niệm về một trật tự vũ trụ, trong đó mọi quyền lực đều quy về trung tâm.

Diềm bia

Bao quanh diềm bia là hệ thống hoa văn mây lửa, hoa lá và dây leo được chạm khắc dày đặc, liên hoàn, phủ kín toàn bộ bề mặt. Các họa tiết đan xen nhịp nhàng, đường nét uyển chuyển, tạo cảm giác chuyển động liên tục, không để thừa khoảng trống. Nghệ thuật chạm khắc ở đây vừa thể hiện trình độ kỹ thuật tinh vi, vừa phản ánh giá trị thẩm mỹ của thời đại. Những mô-típ trang trí giàu sức sống này cho thấy tinh thần lạc quan, phóng khoáng, đồng thời phản chiếu bức tranh xã hội hưng thịnh của cư dân Đại Việt dưới thời Lê Trung Hưng.

Chân bia

Chân bia được chạm khắc hình cánh sen cách điệu mềm mại, gợi hình ảnh tòa sen – biểu tượng gắn liền với Phật giáo. Hình tượng hoa sen trong mỹ thuật Phật giáo mang ý nghĩa thanh tịnh và bất nhiễm, dù mọc lên từ bùn lầy nhưng vẫn giữ được sự tinh khiết. Đồng thời, đặc điểm “*trong hoa đã có quả*” còn gợi liên tưởng đến triết lý nhân – quả của đạo Phật. Bố cục chân bia vì vậy không chỉ mang giá trị trang trí mà còn chuyển tải ý nghĩa tôn giáo – triết lý sâu sắc.

Như vậy, nghệ thuật trang trí trên văn bia này vừa mang giá trị biểu tượng tôn giáo – vũ trụ, vừa phản ánh quan niệm thẩm mỹ và tư tưởng thời đại, là minh chứng tiêu biểu cho trình độ mỹ thuật đá của người Việt thế kỷ XVII – XVIII.

[illegible]

 : 







--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--

11/11/2019





, , , , ,

,

[illegible]



(Do chữ khắc nông nên thạc bản bị mờ hết không thể phục nguyên và chế bản hoàn chỉnh được).

Phiên âm:

Sùng Phúc tự bi

Đoan ngôn ký:

An Nam quốc Thanh Hoa thừa tuyên Thiệu Thiên phủ Vĩnh Phúc huyện Sóc Sơn xã Ốc Biện thượng xã, tư tại Trung Đô Phụng Thiên phủ Quảng Đức huyện Yên Hoa phường dinh xứ.

Vương tử đệ nhị công chúa Trịnh Thị Ngọc Nguyệt cải Tăng Thị Ngọc Nguyệt hiệu Mậu Diệu thủ khoán đơn ngôn viết: Xá thí chi tình, dục thành khánh duyên chi quả, kính từ chi đạo, đương phòng tiếm sự chi đoan, nhiên nhất xã thừa tiên lệ hoàng cơ, ngưỡng hồng ân dư trạch, khắc cần khắc kiệm, phụng Hạ Vũ chi phương, tung thiện kế thiện thuật chi tuân, thủ triều di tích.

Tư đệ nhị công chúa nguyên đại hưng công Sùng Phúc tự: tạo lập các lầu cấp tứ vi hành lang ngoại bính Bảo Nguyệt am, cầu thượng gia thủy trụ các sở, hựu thi mại điền nhất cao tọa lạc Thời Trung xứ cúng vị oản điền, tái phát tứ tinh ngân thập dật, phó hứa Thượng Hồng phủ Đường An huyện Vĩnh Lại xã Sùng Phúc tự vĩnh vị thế tự lưu truyền vạn đại, ưng tịnh kỳ thịnh vụ gia cung kính tòng di phụng tự thế thế thanh hương.

Hệ đệ niên Diên Thọ nhị nguyệt thập bát nhật phụng sự tận cung tận kính đức quang kỳ tuân chỉ.

Tái phụng tự đệ nhị công chúa hiệu Mậu Diệu đẳng thánh lục nguyệt sơ ngũ nhật kị.

Thánh thiện đệ nhất cung [Trần] [quý] [tân] [thụy] [] [] tôn thánh nhất kị nhật lục nguyệt sơ thập nhật kị. Vĩnh Lại xã bội nghĩa vong ân, bất cần phụng sự hương hỏa, đầu thân bội ước, bất kính tương lai. Như thử ngưỡng Thánh Thượng cứu trị. Nhược mỗi ấp nhân bất y khoán nội, bất đồng hiệp lực, ý giả sơ ngu, khinh tình đãi mạn cấp bản biệt đẳng nhân duy tứ nhất kỷ bạc [] chi tình, đồ đắc sở đắc chi lợi, hoặc hậu vọng tiến vọng dẫn thác vi quyền thế sở hiếp, bất

thừa phụng tự, bất trực tuân hành.

Cung nguyện: Chư Thiên chư Phật công đồng Lý đế cập chư linh tôn thần tru chi lục chi nan [] minh kính chi hậu. Tư lập thủ khoán đãi khắc vu thạch, dĩ vĩnh kỳ truyền.

Minh viết:

"Cổ viết thường văn bi thạch tuyên

Biệt kim Sùng Phúc vĩnh danh thiên

Địa kỳ sơn thủy giang hồ thị

Ngọc tuyết lâu đài thế giới tiên

Hoàn hảo quy mô luân hoán các

Tụng xưng công đức cứu trường thiên

Thiện tai hội chủ thành tâm phát

Phúc khánh hà sa tộ vĩnh diên"

Đại nguyên soái thống chính sư phụ Thanh Đô Vương, Đông cung Thái phi Nguyễn Thị Ngọc Sứy, Vương phủ thị Cung tần Trần Thị Ngọc Cầu.

Kỳ đoan tại hậu:

Nhất hội chủ đại hưng công đệ nhị công chúa Trịnh Thị Ngọc Nguyệt tư cải Tăng Thị Ngọc Nguyệt hiệu Mậu Diệu bạc hoa nhất thập ngân bát bách lượng; Trần Thị Ngọc Ba Lý Tử xã cúng điển nhị cao, tiến hầu Nguyễn Tịch Dụng quận phu nhân Trịnh Thị Ngọc Lãnh nam tử Trình Kim hầu Lê Bá Thự; tín vãi Đào Thị Ngọc Xuân hiệu Từ Hiền Cầu Thượng xã tiến. Đệ tam quận chúa Trịnh Thị Ngọc Minh; Vũ Văn Chính tự Phúc An thê Vũ Thị Nghiêm; Trịnh Thị Ngọc Nhạ; Lê Thị Thạch...

Chính phủ, Tăng nhị ty Tăng thống, phụng duyệt khảo thí ngự tiền trúng đệ nhị danh, kiêm thiên tăng đạo lục lưỡng giáo, tri danh lam các tự, thủ khám Diên Thọ phủ ưng vụ Sùng Phúc đẳng, hương hỏa phụng sự nghĩa vi thần tử vĩnh truyền vạn thế Nguyễn Phúc Hình tự Pháp Hồng hiệu Viên Thông chính thê Vũ Thị Ngọc Ngân hiệu Pháp Nhân.

Hoàng triều Dương Hòa vạn vạn niên chi thất tuế tại Tân Tỵ mãnh hạ tiết cốc nhật san.

Thượng Lâm viện Tăng lục ti Tăng thống Nguyễn Phúc Hình tự Pháp Hồng hiệu Viên Thông.

Lại bộ thuyên khảo ti đô sử bản xã Nguyễn bút.

Dịch nghĩa:

Bia chùa Sùng Phúc

Lời ghi mở đầu:

Xã Ốc Biện thượng xã Sóc Sơn huyện Vĩnh Phúc phủ Thiệu Thiên thừa tuyên Thanh Hoa nước An Nam, nay ở tại phủ Trung Đô – Phụng Thiên huyện Quảng Đức chốn dinh cơ phường Yên Hoa.

Vương tử là công chúa thứ hai Trịnh Thị Ngọc Nguyệt đổi Tăng Thị Ngọc Nguyệt hiệu Mậu Diệu tờ khoán tay nói rằng: Lòng bỏ tiền của, muốn trọn quả duyên lành, kính trọng đạo từ bi, nên mạo muội việc làm, song một xã trước tuân lễ lối mở rộng cơ nghiệp, ngưỡng trông ân huệ nhà vua, siêng năng gánh vác, theo tiếng thom của vua Vũ nhà Hạ, tiếp dấu tích triều đình, tuân theo khéo kế tục sự nghiệp.

Nay công chúa thứ hai lúc đầu công đức lớn cho chùa Sùng Phúc gồm các nơi: xây dựng lầu gác và bốn bên ngoài hành lang, gồm cả am Bảo Nguyệt, cầu thượng gia hạ kiều (trên là nhà dưới là cầu), lại mua một sào ruộng tọa lạc xứ Thời Trung cúng làm ruộng oản, lại phát ban cho bạc tinh 10 dật, hứa trao cho chùa Sùng Phúc xã Vĩnh Lại, huyện Đường An, phủ Thượng Hồng[1] làm phụng thờ lưu truyền mãi mãi, nên việc quan trọng càng phải cung kính theo phụng thờ, đời đời hương hỏa không bao giờ mất, bắt buộc hàng năm duy trì.

Ngày 18 tháng 2 phụng thờ cung kính hết lòng mà đức sáng ở tôn chỉ.

Lại phụng thờ đệ nhị công chúa hiệu Mậu Diệu đẳng thánh giỗ ngày 5 tháng 5 hàng năm.

Thánh thiện đệ nhất cung [Trần] [quý] [tân] [thụy] [] [] tôn thánh giỗ ngày 10 tháng 6.

Nếu xã Vĩnh Lại vong ân bội nghĩa, chẳng cần phụng thờ hương hỏa, quên lời bội ước, chẳng tôn trọng tương lai. Như vậy ngưỡng trông Thánh Thượng truy cứu trừng trị. Nếu có người nào đó trong làng không theo trong khoán, không cùng hợp sức, ý thì sao lằng, lòng coi nhẹ khinh nhờn và mọi người làng khác dù tùy tiện một mình, lòng bội bạc, chiếm được lợi riêng, hoặc sau tùy tiện tiến cử nhắc làm quyền thế bên cạnh, chẳng theo việc phụng thờ, chẳng ngay thẳng

tuân hành.

Kính xin chư Trời chư Phật cùng vua Lý và các vị tôn thần linh ứng được ghi chép có công dẹp loạn giặc đời sau minh xét. Nay lập thủ khoán đầy đủ khắc vào đá, để lưu truyền mãi mãi.

Bài minh rằng:

"Thường nghe thuở xưa tạc lên bia đá

Nay chùa Sùng Phúc vang danh lâu dài

Đất tốt có đủ núi nước sông hồ chợ

Lầu gác nhân gian đẹp như tiên cảnh

Quy mô hoàn hảo lầu các cao lớn lộng lẫy

Xưng tán ca ngợi công đức cùng trời vĩnh cửu

Lành thay tín chủ thành kính phát tâm

Phúc như hà sa ngôi diềm lành kéo dài."

Đại nguyên soái thống lĩnh quốc chính Thanh Đô vương[2], Đông cung Thái phi Nguyễn Thị Ngọc Sứ, cung tần hầu phủ Soái Vương là Trần Thị Ngọc Cầu.

Lời đoan từ ấy ở phía sau:

Hội chủ công đức nhiều công chúa thứ hai là Trịnh Thị Ngọc Nguyệt nay đổi Tăng Thị Ngọc Nguyệt hiệu Mậu Diệu, bạc hoa mười dật tám trăm lạng; Trần Thị Ngọc Ba xã Lý Tử cúng 2 sào ruộng; tiến hầu Nguyễn Tịch Dụng vợ là Trịnh Thị Ngọc Lãnh, con trai Trình Kim tước hầu Lê Bá Thự; tín vãi Đào Thị Ngọc Xuân hiệu Từ Hiền xã Cầu Thượng cung tiến; Công chúa thứ ba Trịnh Thị Ngọc Minh; Vũ Văn Chính tự Phúc An vợ là Vũ Thị Nghiêm; Trịnh Thị Ngọc Nhạc; Lê Thị Hữu. (số tiền và ruộng công đức bị mờ).

Người của phủ chúa, giữ chức Tăng thống ty Tăng lục, trúng thứ hai trong kỳ khảo hạch của triều đình, vừa là thiền tăng vừa là đạo sĩ, trưởng ban quản lý di tích danh lam thắng trọng điểm toàn quốc, thủ nhang phủ Diên Thọ[3] kiêm xử lý công việc Sùng Phúc, hương hỏa phụng thờ để đệ tử truyền lại muôn đời Nguyễn Phúc Hình tự Pháp Hồng hiệu Viên Thông, chính thất Vũ Thị Ngọc Ngân hiệu Pháp Nhân.

Khắc bia vào ngày tốt tháng tư năm Tân Tỵ thuộc Hoàng triều Dương Hòa năm thứ bảy một trong muôn muôn năm.

Thượng Lâm viện Tăng lục ti Tăng thống[4] Nguyễn Phúc Hình tự Pháp Hồng hiệu Viên Thông.

Người bản xã họ Nguyễn giữ chức Lại bộ thuyền khảo ti đô sứ[5] viết.

Tác giả: **Vũ Thị Trang** (Thích nữ Pháp Nguyên)

Học viên cao học khóa 32 chuyên ngành Hán Nôm, trường Đại học Sư Phạm Hà Nội

Chú thích:

[1] xã Vĩnh Lại, huyện Đường An, phủ Thượng Hồng: Nay là thôn Vĩnh Lại, xã Vĩnh Hưng, huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương.

[2] Thanh Đô vương: là tước hiệu của Trịnh Tráng (1577 - 1657) - chúa Trịnh thứ hai thời Lê Trung Hưng (nhậm chức chính thức từ năm 1623 đến 1657).

[3] phủ Diên Thọ: là một đơn vị hành chính trung gian trong hệ thống quản lý nhà nước quân chủ, trực thuộc trấn Thanh Hoa, có nhiệm vụ cai quản các huyện, xã trong phạm vi địa bàn.

[4] Thượng Lâm viện Tăng lục ti Tăng thống: là người đứng đầu cơ quan Tăng lục ti thuộc Thượng Lâm viện, giữ chức vụ tối cao trong hệ thống quản lý Phật giáo do triều đình thiết lập, có trách nhiệm thống lĩnh, điều hành và giám sát mọi hoạt động của Tăng đoàn.

[5] Lại bộ thuyền khảo ti đô sứ: chức quan đứng đầu Thuyền khảo ti thuộc Lại bộ, phụ trách việc khảo xét, thăng bổ và thuyền chuyển quan lại.